

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI,
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS - ST

Ngày: 30-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Vũ Văn Vừng – Cán bộ hưu trí

- Bà Phạm Phú Hòa – Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Đình Giáp - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trường THPT Lương Tài số 2, Tòa án nhân dân huyện Lương Tài mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/TLST – HS ngày 3 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

ĐOÀN HỮU T, sinh năm: 2003 tại: Thôn ĐH, thị trấn T, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Nơi cư trú: Thôn ĐH, thị trấn T, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Hữu Đ và bà Lê Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 7/9/2023 đến nay.

“Có mặt”

- Bị hại: Anh Đặng Văn T, sinh ngày 21/12/2005.

Trú tại: Thôn ĐX, xã TC, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

“Vắng mặt”

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984

Trú tại: Thôn ĐX, xã TC, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Là mẹ đẻ của bị hại Đặng Văn T

“Vắng mặt”

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1994
Trú tại: Thôn TL, xã TC, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
“Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa Đoàn Hữu T và Nguyễn Quốc Anh có quan hệ bạn bè, quen biết nhau. Tối ngày 25/8/2023, Quốc Anh gọi điện cho Toàn hỏi vay 3 triệu đồng với mục đích để Quốc Anh tổ chức sinh nhật vào ngày hôm sau. Toàn nói với Quốc Anh là mình không có tiền và hứa sẽ đi vay hộ Quốc Anh. Toàn và Quốc Anh hẹn gặp nhau tại quán nước gần bờ hồ thuộc thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh để cùng nhau đi vay tiền. Do không có phương tiện đi lại nên Quốc Anh đã gọi điện nhờ Đặng Văn T là anh họ Quốc Anh để nhờ Tấn chở mình lên gặp Toàn, Tấn đồng ý. Do chờ lâu nên Quốc Anh đã đi nhờ xe của một người bạn lên gặp Toàn trước. Toàn và Quốc Anh gặp nhau tại bờ hồ thuộc thị trấn Thứa, do cả hai không có phương tiện đi lại nên đã chờ Tấn lên để nhờ Tấn chở đi vay tiền. Một lúc sau Tấn điều khiển xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh bạc, BKS 99K1-388.47 đến, Quốc Anh đã nhờ Tấn chở mình và Toàn đi lấy tiền. Khi cả ba chuẩn bị xuất phát thì Quốc Anh bị chủ gọi về làm việc, Quốc Anh nhờ Tấn chở mình về quán làm việc và chở Toàn đi lấy tiền. Sau khi đưa Quốc Anh về quán thì Tấn và Toàn quay lại quán nước ở bờ hồ Thứa. Tại đây, Toàn hỏi mượn xe của Tấn để Toàn đi lấy tiền một mình, còn Tấn ngồi quán nước đợi Toàn lấy tiền xong về đưa cho Tấn, Tấn đồng ý đưa xe cho Toàn. Sau khi mượn được xe của Tấn, Toàn đã gọi điện cho một người bạn tên là Mít để hỏi vay tiền nhưng người này nói không có tiền cho vay. Lúc này, do cần tiền nên Toàn đã nảy sinh ý định bán chiếc xe của Tấn để lấy tiền chi tiêu cá nhân, Toàn mở cốp xe kiểm tra thấy trong có một ví da màu nâu, bên trong có một giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đặng Văn T và 400 nghìn đồng tiền mặt. Toàn điều khiển xe xuống nhà anh Phạm Văn T ở Thôn TL, xã TC, huyện Lương Tài để bán nhưng anh Trọng không có nhà nên Toàn đã đi về nhà nghỉ Gia Long thuộc thôn Đạo Sứ, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài là nơi Toàn đang thuê phòng và gửi lại đó. Về phía Đặng Văn T, do đợi lâu không thấy Toàn quay lại nên đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Tấn gọi điện cho Quốc Anh bảo Quốc Anh gọi Toàn về trả xe, Quốc Anh gọi điện cho Toàn thì Toàn nói dối là đang về và xin số điện thoại của Tấn để Toàn trả xe. Đến khoảng 23 giờ, Toàn gọi điện cho Tấn hẹn Tấn ra ngã ba thôn Đạo Sứ, thị trấn Thứa, huyện Lương

Tài để trả xe. Khi đến nơi, Tấn không thấy xe moto của mình đâu nên đã hỏi thì Toàn nói dối là cần tiền gấp nên đã bán xe của Tấn rồi; thấy vậy Tấn đã gọi điện cho Quốc Anh đến, Toàn nói giờ này chủ quán đã đóng cửa và hứa là sáng sớm hôm sau sẽ đi chuộc xe lại trả cho Tấn. Thấy không còn cách nào khác nên Tấn và Quốc Anh bàn nhau rủ Toàn vào quán internet ở bờ hồ Thửa chơi game, mục đích để giữ chân không cho Toàn bỏ trốn. Cả ba chơi game đến khoảng 4 giờ ngày 26/8/2023 thì Toàn nói dối Tấn và Quốc Anh là để Toàn về nhà nghỉ lấy tiền đi chuộc xe, đồng thời đưa cho Tấn 400 nghìn đồng là tiền Tấn để trong bóp xe để Tấn trả tiền chơi game. Khi về đến nhà nghỉ, Toàn đã lấy xe đi ra Hà Nội tìm nơi tiêu thụ nhưng không được. Đến chiều ngày 27/8/2023, Toàn đi xe về thị trấn Thửa, huyện Lương Tài gặp anh Nguyễn Văn Anh ở thôn Đông Hương và nhờ anh Văn Anh cùng đi đến nhà anh Trọng để bán xe. Khi anh Trọng hỏi về nguồn gốc chiếc xe thì Toàn nói là của chú Toàn nhờ đi bán hộ, đồng thời đưa giấy đăng ký xe cho anh Trọng kiểm tra. Anh Trọng tin tưởng Toàn nên đã đồng ý mua chiếc xe trên với giá 11 triệu đồng. Toàn viết giấy bán xe và bảo anh Trọng chuyển tiền vào tài khoản số 0865485717, mở tại Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB Bank), chủ tài khoản là Nguyễn Thị Diễm là chị họ của Toàn, tài khoản này chị Diễm cho Toàn sử dụng. Sau khi có được tiền bán xe, Toàn đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

Sau khi không tìm gặp và liên lạc được với Toàn, ngày 28/8/2023 Tấn và gia đình đã làm đơn tố giác Đoàn Hữu T về hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS: 99K1-388.47 gửi đến Công an thị trấn Thửa và Công an huyện Lương Tài.

Sau khi biết chiếc xe moto là tài sản do Toàn phạm tội mà có, ngày 30/8/2023 anh Phạm Văn T đã tự nguyện giao nộp chiếc xe trên, đăng ký xe mang tên Đặng Văn T và giấy viết tay mua bán xe ngày 27/8/2023 cho Công an huyện Lương Tài.

Tại Kết luận định giá số: 40/KL-HĐĐGTS ngày 05/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lương Tài, kết luận:

“+ Chiếc xe mô tô Nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99K1-388.47 có giá trị là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng chẵn).”

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành sao kê tài khoản mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (Viettin Bank) và Ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank) xác định: Hồi 17 giờ 38 phút ngày 27/8/2023 tài khoản mang tên Nguyễn Thị Diễm mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội có nhận được số tiền 11 triệu đồng từ tài khoản mang tên Phạm Văn T mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT- VKS –LT ngày 3 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài đã truy tố Đoàn Hữu T về tội “Lạm

dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Đoàn Hữu T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và thừa nhận sau khi mượn được xe của Tấn, Toàn hỏi vay tiền của Mít nhưng không được do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Toàn mới nảy sinh ý định bán chiếc xe của Tấn.

Bị hại là anh Đặng Văn T và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa, tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh Tấn và bà Thúy trình bày: Giữa Tấn và Toàn không quen biết nhau từ trước, việc Tấn cho Toàn mượn xe là vì tin tưởng mối quan hệ giữa Toàn và Quốc Anh; Tấn cho Toàn mượn xe là hoàn toàn tự nguyện, sau khi Toàn bán xe thì mới báo cho Tấn biết, Tấn và gia đình không đồng ý để Toàn bán xe và Tấn không được Toàn trả tiền bán xe. Hiện tại Tấn đã được nhận lại chiếc xe Honda Wave BKS: 99K1-388.47 và đăng ký xe. Đối với chiếc ví da Tấn để trong cốp xe do đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên Tấn không yêu cầu Toàn phải hoàn trả giá trị chiếc ví. Ngoài ra, Tấn và gia đình không yêu cầu Toàn phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Tấn đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn T xin vắng mặt tại phiên tòa. Anh Trọng trình bày: Bản thân anh có chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, với ngành nghề kinh doanh là mua bán ô tô, xe máy. Khi bán chiếc xe mô tô nói trên, Toàn nói là xe của chú Toàn nhờ Toàn bán hộ, do Toàn có đầy đủ đăng ký xe nên anh tin tưởng mua xe với giá 11 triệu đồng, hai bên có viết giấy mua bán, anh đã chuyển đủ tiền cho Toàn. Sau khi biết chiếc xe là do phạm tội mà có thì anh đã giao xe và giấy tờ xe, giấy tờ mua bán cho cơ quan điều tra. Nay anh không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 11 triệu đồng mà anh đã bỏ ra để mua chiếc xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Đoàn Hữu T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Đoàn Hữu T từ 8 đến 11 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 7/9/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì thêm.

Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Do tin tưởng nên tối ngày 25/8/2023, Đặng Văn T đã cho Đoàn Hữu T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 99K1-388.47 có giá trị 15 triệu đồng để Toàn đi vay tiền cho bạn của Tấn là Quốc Anh. Sau khi mượn được xe, Toàn gọi điện hỏi vay tiền của Mít bạn Toàn nhưng không được nên Toàn đã nảy sinh ý định bán chiếc xe của Tấn lấy tiền chi tiêu cá nhân. Ngày 27/8/2023, Toàn đã bán chiếc xe nói trên cho Phạm Văn T được 11 triệu đồng và chi tiêu cá nhân hết, không có khả năng trả lại xe cho Tấn. Do đó đã đủ cơ sở xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài truy tố bị cáo Đoàn Hữu T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] Bị cáo Toàn là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc mượn xe mô tô của anh Tấn rồi đem đi bán là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì bản tính tham lam, ham chơi, lười lao động và xem thường pháp luật nên đã thúc đẩy bị cáo phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đây cũng là nguyên nhân và là động cơ phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ sở hữu tài

sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm suy giảm lòng tin giữa người với người, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

- *Về nhân thân:* Bị cáo Toàn là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần này là lần đầu.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của BLHS. Nên khi lượng hình HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ sức giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật và vẫn có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bỏ ra để mua chiếc xe do bị cáo phạm tội mà có nên cần ghi nhận sự tự nguyện này của anh Trọng. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 99K1-388.47 và 01 đăng ký xe mang tên Đặng Văn T, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho Đặng Văn T là phù hợp.

[7] – Đối với 01 chiếc ví da màu nâu của Tấn để trong cốp xe máy, Toàn đã làm mất, Tấn xác định chiếc ví da đã cũ, không còn giá trị sử dụng, không đề nghị Toàn phải hoàn trả giá trị chiếc ví nên Toàn không phải hoàn trả giá trị chiếc ví trên cho Tấn.

- Đối với Phạm Văn T và Nguyễn Văn Anh: Trong quá trình điều tra xác định Trọng và Văn Anh không biết chiếc xe mà Toàn bán là do phạm tội mà có, Văn Anh không được Toàn chia tiền bán xe, anh Trọng có giấy phép đăng ký

kinh doanh theo quy định nên không xem xét xử lý đối với Trọng và Văn Anh là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Quốc Anh là người hỏi vay tiền Toàn và nhờ Tấn chở Toàn đi vay tiền giúp, việc Toàn mượn xe của Tấn Quốc Anh không biết, việc Toàn tự ý bán xe của Tấn Quốc Anh không biết, không liên quan, không được hưởng lợi gì nên Quốc Anh không liên quan gì trong vụ án này.

- Đối với chị Nguyễn Thị Diễm là chủ sử dụng của số tài khoản mà Toàn đã sử dụng để nhận tiền bán xe do Trọng chuyển. Trong quá trình điều tra có căn cứ xác định tài khoản trên chị Diễm đã cho Toàn từ lâu, việc Toàn sử dụng tài khoản này để làm gì chị Diễm không biết, chị không được hưởng lợi từ số tiền do Toàn phạm tội mà có. Do vậy chị Diễm không liên quan gì trong vụ án này.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Hữu T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- **Căn cứ:** Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Đoàn Hữu T 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2023.

Căn cứ: Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn T không yêu cầu Đoàn Hữu T phải hoàn trả số tiền 11.000.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đoàn Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ: Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Tài;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an huyện Lương Tài;
- THA huyện Lương Tài (khi án có hiệu lực);
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GDKT);
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ án văn.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hoan

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Ngày 30 tháng 11 năm 2023;

Tại: Trường THPT Lương Tài số II.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hoan

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Phú Hòa, ông Vũ Văn Vùng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/HSST ngày 3 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Đoàn Hữu T, sinh năm 2003

Nơi cư trú: Thôn ĐH, thị trấn T, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Hữu T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- **Căn cứ:** Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Đoàn Hữu T 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2023.

Căn cứ: Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn T không yêu cầu Đoàn Hữu T phải hoàn trả số tiền 11.000.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đoàn Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ: Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Hùng

Nguyễn Thị Châm

Trần Thị Hoan